DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 342 /QĐ-UBND ngày 19 /02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm
I	**Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý (08)**	
1	Giám đốc Sở	SVHTTDL- LĐQL.01
2	Phó Giám đốc Sở	SVHTTDL - LĐQL.02
3	Chánh Văn phòng Sở	SVHTTDL - LĐQL.03
4	Trưởng phòng thuộc Sở	SVHTTDL - LĐQL.04
5	Chánh Thanh tra Sở	SVHTTDL - LĐQL.05
6	Phó Chánh Văn phòng Sở	SVHTTDL - LĐQL.06
7	Phó Trưởng phòng thuộc Sở	SVHTTDL - LĐQL.07
8	Phó Chánh Thanh tra Sở	SVHTTDL - LĐQL.08
II	**Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành (20)**	
9	Chuyên viên chính về quản lý di sản văn hóa	SVHTTDL -NVCN.01
10	Chuyên viên chính về quản lý văn hóa cơ sở *(bao gồm quản lý thư viện; quản lý văn hóa dân tộc; xây dựng nếp sống văn hóa;văn hóa quần chúng; tuyên truyền cổ động; quảng cáo)*	SVHTTDL -NVCN.02
11	Chuyên viên chính về văn hóa nghệ thuật *(bao gồm nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm)*	SVHTTDL -NVCN.03
12	Chuyên viên chính về quản lý bản quyền tác giả	SVHTTDL -NVCN.04
13	Chuyên viên chính về quản lý lĩnh vực gia đình	SVHTTDL -NVCN.05
14	Chuyên viên chính về quản lý thể dục thể thao cho mọi người	SVHTTDL -NVCN.06
15	Chuyên viên chính về quản lý thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp	SVHTTDL -NVCN.07
16	Chuyên viên chính về quản lý lữ hành	SVHTTDL -NVCN.08
17	Chuyên viên chính về quản lý lưu trú du lịch	SVHTTDL -NVCN.09
18	Chuyên viên chính về quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch	SVHTTDL -NVCN.10
19	Chuyên viên về quản lý di sản văn hóa	SVHTTDL -NVCN.11
20	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở	SVHTTDL -NVCN.12
21	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật	SVHTTDL -NVCN.13
22	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực gia đình	SVHTTDL -NVCN.14
23	Chuyên viên về quản lý bản quyền tác giả	SVHTTDL -NVCN.15
24	Chuyên viên về quản lý thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp	SVHTTDL -NVCN.16
25	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người	SVHTTDL -NVCN.17

STT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm
26	Chuyên viên về quản lý lữ hành	SVHTTDL -NVCN.18
27	Chuyên viên về quản lý lưu trú du lịch	SVHTTDL -NVCN.19
28	Chuyên viên về quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch	SVHTTDL -NVCN.20
III	**Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung (23)**	
29	Chuyên viên chính về hành chính – văn phòng	SVHTTDL -CMDC.01
30	Chuyên viên chính về tổng hợp	SVHTTDL -CMDC.02
31	Chuyên viên chính về tài chính	SVHTTDL -CMDC.03
32	Chuyên viên chính về kế hoạch và đầu tư	SVHTTDL -CMDC.04
33	Chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực	SVHTTDL -CMDC.05
34	Chuyên viên chính về pháp chế	SVHTTDL -CMDC.06
35	Thanh tra viên chính về công tác thanh tra	SVHTTDL -CMDC.07
36	Chuyên viên về cải cách hành chính	SVHTTDL -CMDC.08
37	Chuyên viên về tổng hợp	SVHTTDL -CMDC.09
38	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	SVHTTDL -CMDC.10
39	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	SVHTTDL -CMDC.11
40	Chuyên viên về thi đua khen thưởng	SVHTTDL -CMDC.12
41	Chuyên viên về tài chính	SVHTTDL -CMDC.13
42	Chuyên viên về kế hoạch và đầu tư	SVHTTDL -CMDC.14
43	Kế toán viên	SVHTTDL -CMDC.15
44	Kế toán trưởng (phụ trách kế toán)	SVHTTDL -CMDC.16
45	Văn thư viên	SVHTTDL -CMDC.17
46	Chuyên viên về lưu trữ	SVHTTDL -CMDC.18
47	Thanh tra viên về công tác thanh tra	SVHTTDL -CMDC.19
48	Chuyên viên về công tác thanh tra	SVHTTDL -CMDC.20
49	Thanh tra viên về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	SVHTTDL -CMDC.21
50	Chuyên viên về pháp chế	SVHTTDL -CMDC.22
51	Chuyên viên quản lý công nghệ thông tin	SVHTTDL -CMDC.23
IV	**Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ (04)**	
52	Nhân viên phục vụ	SVHTTDL -HTPV.01
53	Nhân viên bảo vệ	SVHTTDL -HTPV.02
54	Nhân viên lái xe	SVHTTDL -HTPV.03
55	Nhân viên kỹ thuật	SVHTTDL -HTPV.04

Tổng cộng: 55 vị trí